

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG  
VÀ CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN  
THEO TÌNH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG**

***PGS, TS Dương Trung Ý<sup>1</sup>***

**1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**1.1. Vai trò, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng hiện nay**

***1.1.1. Vai trò của các tổ chức cơ sở đảng***

Theo quy định của Điều lệ Đảng, tổ chức cơ sở đảng (bao gồm các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở) là các tổ chức đảng được lập ở các đơn vị cơ sở hành chính, sự nghiệp, kinh tế, cơ quan, lực lượng vũ trang hoặc đơn vị công tác khác, có từ 3 đảng viên chính thức trở lên, đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Các tổ chức cơ sở đảng có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống tổ chức và hoạt động của Đảng. Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, với tư cách là các tổ chức cơ sở của Đảng, các chi bộ trong công xưởng, nhà máy, trong các hiệp hội công nhân là tổ chức nền tảng, là hạt nhân chính trị, trực tiếp tuyên truyền, lãnh đạo phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân, đồng thời là nơi thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nội bộ đảng như: kết nạp, quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên.

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng Đảng Công nhân dân chủ - xã hội Nga và lãnh đạo cách mạng nước Nga, V.I.Lênin, lãnh tụ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cho rằng, chi bộ là nơi giáo dục, rèn luyện, phân công nhiệm vụ, quản lý đảng viên, kết nạp, sàng lọc đảng viên; nơi trực tiếp thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; là cầu nối liên hệ chặt chẽ giữa Đảng với quần chúng, tập hợp và lãnh đạo quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng.

Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định vai trò quan trọng của các

---

<sup>1</sup> Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

chi bộ trong hệ thống tổ chức và hoạt động của Đảng. Người chỉ rõ: “Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh, Đảng mạnh là do chi bộ tốt”<sup>2</sup>; “Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt”<sup>2</sup>, “Thực tế cho thấy chỗ nào chi bộ tốt, công việc trôi chảy; chỗ nào chi bộ yếu, công việc xộc xệch”<sup>3</sup>. Vì vậy, việc xây dựng chi bộ cho tốt, cho vững mạnh là vô cùng quan trọng.

Là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân Việt Nam, được Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục, rèn luyện, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định vai trò quan trọng của tổ chức cơ sở đảng, đó “là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở”<sup>4</sup>. Qua thực tiễn xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, Đảng nhấn mạnh vai trò của tổ chức cơ sở đảng gắn liền với những thành công hoặc hạn chế của sự nghiệp cách mạng. Đại hội VI của Đảng đã chỉ rõ: “Những thành tựu đã đạt được, những tiềm năng được khai thác, những kinh nghiệm có giá trị đều bắt nguồn từ sự nỗ lực phấn đấu của quần chúng ở cơ sở mà hạt nhân lãnh đạo là tổ chức đảng. Nhưng mặt khác, sự yếu kém của nhiều tổ chức cơ sở của Đảng đã hạn chế những thành tựu của cách mạng”<sup>5</sup>.

Trong công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế hiện nay, các tổ chức cơ sở đảng có vị trí, vai trò ngày càng quan trọng, được thể hiện ở những nội dung cơ bản sau đây:

*Một là*, các tổ chức cơ sở đảng là tổ chức nền tảng, có số lượng nhiều nhất trong hệ thống tổ chức 4 cấp của Đảng, là các tổ chức trực tiếp bám nắm, thực hiện các nhiệm vụ của Đảng ở các địa bàn, các loại hình đơn vị cơ sở trên phạm vi toàn bộ lãnh thổ nước ta và trong các cơ quan ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài. Sự phát triển, vững mạnh của các tổ chức cơ sở đảng là nhân tố quyết định sự vững mạnh, phát triển của Đảng. Các tổ chức cơ sở đảng hiện nay không chỉ là một bộ phận không tách rời trong hệ thống tổ chức đảng, mà các tổ chức đó còn là cơ sở chính trị, là hạt nhân lãnh đạo, là đơn vị chiến đấu của Đảng ở tất cả

---

<sup>2</sup> · <sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.113, 278.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.13, tr.25.

<sup>4</sup> *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, tr.35.

<sup>5</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2006, t.47, tr.476.

các loại hình cơ sở trong cả nước và những cơ quan ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài.

*Hai là*, các tổ chức cơ sở đảng là hạt nhân chính trị, trực tiếp lãnh đạo thực hiện mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở các loại hình đơn vị cơ sở. Tổ chức cơ sở đảng là một thành viên trong hệ thống chính trị, nhưng là tổ chức lãnh đạo hệ thống chính trị ở đơn vị cơ sở, là tổ chức bảo đảm cho mọi mặt đời sống xã hội ở cơ sở vận động theo đúng định hướng, đường lối chính trị của Đảng. Công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế diễn ra trên tất cả các lĩnh vực trọng yếu của đời sống xã hội. Đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, Đảng đã có nhiều chủ trương, nghị quyết lãnh đạo, định hướng phát triển các lĩnh vực: xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Kết quả thực hiện các chủ trương, nghị quyết đó như thế nào, phụ thuộc chủ yếu vào sự lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng trong cả nước.

*Ba là*, tổ chức cơ sở đảng là nơi kiểm nghiệm, bổ sung, phát triển và hoàn thiện đường lối, chính sách đổi mới của Đảng, Nhà nước. Với tư cách là các tổ chức trực tiếp quán triệt, lãnh đạo triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở cơ sở, hơn tổ chức nào hết, các tổ chức cơ sở đảng, trực tiếp là các cán bộ, đảng viên của Đảng hoạt động ở cơ sở nắm được mức độ đúng đắn, phù hợp cũng như những hạn chế, bất cập cần điều chỉnh, bổ sung của những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước hoặc kiến nghị, đề xuất những chủ trương, chính sách mới, phù hợp và có tính đột phá, hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước.

*Bốn là*, tổ chức cơ sở đảng là nơi trực tiếp tiến hành các hoạt động xây dựng nội bộ Đảng cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, đảng viên, bởi tất cả đảng viên, trong đó có tất cả đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị, các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập... đều phải sinh hoạt ở một tổ chức cơ sở đảng nhất định. Hoạt động xây dựng nội bộ đảng là một trong hai chức năng cơ bản của các tổ chức cơ sở đảng. Tất cả những nội dung xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức,

tổ chức, cán bộ, đảng viên ở các mức độ, phạm vi khác nhau đều diễn ra ở các tổ chức cơ sở đảng. Do vậy, việc tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng về mọi mặt ở cơ sở là rất quan trọng và là nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên.

*Năm là*, các tổ chức cơ sở đảng là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, nơi Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân. Đảng giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân thông qua nhiều kênh khác nhau, nhưng thông qua các tổ chức cơ sở đảng với hàng triệu đảng viên là kênh quan trọng, trực tiếp và thường xuyên, rộng rãi nhất. Mọi hành vi, lời nói, việc làm của đảng viên và hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng đều góp phần củng cố, tăng cường hoặc ảnh hưởng xấu đến mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Ngày nay, do sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là sự phát triển của công nghệ số, sự bùng nổ của truyền thông, báo điện tử, mạng xã hội, người dân có thể giao tiếp, tiếp cận nhanh và rộng rãi, không mấy giới hạn với các cơ quan, tổ chức của Đảng, các chủ trương, đường lối của Đảng. Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin thì sự tương tác giữa người dân với Đảng ngày càng trở nên phong phú, tiện lợi và nhanh nhạy hơn. Tuy nhiên, những sản phẩm thông tin có sự hỗ trợ của công nghệ đó cũng dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng sản xuất và lan truyền thông tin có nội dung xấu độc, xuyên tạc, thù địch cần được đấu tranh loại bỏ.

#### ***1.1.2. Nhiệm vụ trọng tâm của các tổ chức cơ sở đảng hiện nay***

Các tổ chức cơ sở đảng hiện nay có các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng. Trên cơ sở 5 nhiệm vụ chung và căn cứ vào vị trí, vai trò, đặc điểm của từng loại tổ chức cơ sở đảng, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành các quy định chức năng, nhiệm vụ của từng loại tổ chức cơ sở đảng. Trong giai đoạn hiện nay, mỗi loại hình tổ chức cơ sở đảng có những nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

*\* Đối với các tổ chức cơ sở đảng ở xã*

- Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, văn minh.
- Lãnh đạo công tác quản lý quy hoạch và sử dụng hợp lý diện tích đất các loại; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ

thuật, nhất là khoa học - công nghệ cao để tăng giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích nuôi trồng, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và quốc tế.

- Lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ và xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, các cộng đồng dân cư.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân và chính sách hậu phương quân đội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

*\* Đối với các tổ chức cơ sở đảng ở phường, thị trấn*

- Lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt chức năng quản lý hành chính, quản lý kiến trúc, trật tự đô thị; xây dựng, phát triển hạ tầng cơ sở theo quy hoạch, xây dựng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại.

- Lãnh đạo khuyến khích các thành phần kinh tế và hộ gia đình phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Lãnh đạo giải quyết tốt các vấn đề xã hội nảy sinh từ dân cư, sản xuất kinh tế, giải quyết nhu cầu lao động, việc làm, nhà ở, hệ thống y tế, giáo dục, trường học, bệnh viện, vui chơi, giải trí...

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đấu tranh chống các tệ nạn xã hội; bảo đảm môi trường đô thị xanh, sạch, đẹp, hiện đại...

*\* Đối với các tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan*

- Lãnh đạo thực hiện tốt chức năng tham mưu, đề xuất trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ cơ quan, đơn vị được giao.

- Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, công chức; bảo vệ chính trị nội bộ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cửa quyền, sách nhiễu nhân dân, xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, hiện đại.

*\* Đối với các tổ chức cơ sở đảng ở đơn vị sự nghiệp*

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học.

- Lãnh đạo các cơ quan báo chí, xuất bản thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị và nhu cầu văn hóa, học tập, giải trí của nhân dân cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đề cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân, chống quan liêu, tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực trong công tác giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh...

*\* Đối với các tổ chức cơ sở đảng ở đơn vị kinh tế, doanh nghiệp nhà nước*

- Tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, bảo toàn, phát triển vốn của Nhà nước; phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước.

- Hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, bảo đảm quyền lợi của người lao động; xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng phát triển toàn diện, trở thành giai cấp lãnh đạo, lực lượng tiêu biểu cho phương thức sản xuất tiên tiến.

- Đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, vi phạm pháp luật, gây thiệt hại cho nền kinh tế.

*\* Đối với các tổ chức cơ sở đảng ở đơn vị lực lượng vũ trang*

- Lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết của cấp trên; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu.

- Xây dựng đơn vị theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

## **1.2. Vai trò, trách nhiệm của đội ngũ đảng viên trước yêu cầu mới**

### **1.2.1. Vai trò của đội ngũ đảng viên**

Với tư cách là những thành viên của Đảng, chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, đội ngũ đảng viên có vị trí, vai trò hết sức quan trọng đối với sự tồn tại, phát triển của Đảng cũng như thành bại của toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Đảng là cơ thể sống, đảng viên là tế bào cơ bản cấu thành tổ chức của Đảng. Đảng mạnh là do từng chi bộ mạnh, từng đảng viên có chất lượng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đảng là gồm các đảng viên mà tổ chức nên. Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết

Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện”<sup>6</sup>.

Vai trò của đội ngũ đảng viên hiện nay được thể hiện trên những mối quan hệ sau đây:

*Thứ nhất*, với việc xây dựng, hoạch định các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng.

Đảng lãnh đạo bằng chủ trương, đường lối, nghị quyết. Đảng viên là những người trực tiếp đóng góp trí tuệ vào việc xây dựng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng. Xuất phát từ những yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn và nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân, thông qua các cuộc họp, hội nghị của từng tổ chức đảng, đảng viên đề xuất những ý tưởng, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo các lĩnh vực, các mặt công tác của mỗi tổ chức đảng cũng như nhiệm vụ chung của toàn Đảng để tập thể bàn bạc, thảo luận và từng bước hình thành nên nghị quyết, quyết định lãnh đạo của tổ chức đảng theo thẩm quyền, hoặc đóng góp những kiến nghị, đề xuất đề cấp ủy có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hoặc ban hành chủ trương, nghị quyết mới. Chất lượng, tính khoa học, tầm nhìn chiến lược hoặc tính thiết thực, khả thi của các chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng hiện nay phụ thuộc vào việc phát huy năng lực, trình độ trí tuệ của đội ngũ đảng viên, nhất là những đảng viên ở các cơ quan nghiên cứu, tham mưu; đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

*Thứ hai*, trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Vừa là những người góp ý xây dựng chủ trương, đường lối, nghị quyết, đội ngũ đảng viên cũng đồng thời là những người quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với tư cách là những thành viên trong các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, theo vị trí, việc làm, thẩm quyền, trách nhiệm và nhiệm vụ được phân công, đảng viên trong mỗi cấp ủy, tổ chức đảng đều là người trực tiếp

---

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.8, tr.281.

cùng với chi bộ, tổ chức đảng nơi sinh hoạt học tập, quán triệt và cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch thực hiện. Với chức trách, nhiệm vụ cụ thể được phân công, mỗi đảng viên đều có trách nhiệm tổ chức thực hiện, góp phần đưa đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, biến những chủ trương, nghị quyết đó thành hiện thực sinh động trong đời sống xã hội. Trong quá trình thực hiện, mỗi đảng viên lại có trách nhiệm theo dõi, đánh giá, kiểm nghiệm và góp ý, đề xuất sơ kết, tổng kết thực tiễn, bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng cũng như chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*Thứ ba*, với việc củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng.

Là thành viên của các tổ chức đảng, chất lượng đảng viên quyết định chất lượng, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng. Theo Hồ Chí Minh, Đảng mạnh là do chi bộ tốt, chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt. Theo đó, phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực mọi mặt của đội ngũ đảng viên quyết định chất lượng, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Các tổ chức đảng có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kết quả lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước của mỗi tổ chức đảng gắn liền với vai trò, trách nhiệm, trình độ, năng lực, kết quả công tác, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mỗi đảng viên. Khả năng đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, mức độ khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong nội bộ tổ chức đảng cũng gắn liền với bản lĩnh, ý chí, phẩm chất chính trị, đạo đức của mỗi đảng viên. Mỗi đảng viên luôn tích cực rèn luyện, phấn đấu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng sẽ góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, được nhân dân tin nhiệm, ủng hộ. Vì vậy, để thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức đảng, mỗi đảng viên cần chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, đồng thời tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.



*Thứ tư*, trong việc giữ mối quan hệ mật thiết với các tầng lớp nhân dân.

Là những thành viên của Đảng, đều từ trong quần chúng mà ra, có quá trình phấn đấu, rèn luyện, trưởng thành từ các phong trào cách mạng của quần chúng, mỗi đảng viên của Đảng không phải “từ trên trời sa xuống”, mà đều sống gần bó và trưởng thành trong phong trào cách mạng của nhân dân, được thử thách, rèn luyện thông qua hoạt động thực tiễn. Với số lượng trên 5 triệu người, đội ngũ đảng viên của Đảng hiện nay vừa là những công dân như bao người dân khác, nhưng đồng thời vừa là những hạt nhân, tế bào của Đảng sống trong và sống cùng quần chúng, vừa thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân, vừa thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ của đảng viên. Trước hết, đảng viên là người tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn quần chúng thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở cơ sở; tổ chức các phong trào thi đua lao động, sản xuất, các phong trào xây dựng đời sống văn hóa và các phong trào cách mạng khác ở cơ sở, trong các tầng lớp nhân dân. Qua phong trào cách mạng của nhân dân, một mặt, người đảng viên học hỏi được kinh nghiệm từ nhân dân; mặt khác, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu trước nhân dân, làm cho dân tin tưởng và noi theo. Không chỉ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động một chiều, mỗi đảng viên còn có nhiệm vụ chủ động liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở; tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kịp thời báo cáo tổ chức và tích cực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

*Thứ năm*, đội ngũ đảng viên đối với công tác bảo vệ Đảng.

Cùng với việc tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện, việc bảo vệ Đảng, bảo vệ đường lối, nghị quyết và tổ chức của Đảng, phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng là nhiệm vụ hết sức quan trọng của mỗi đảng viên. Mọi biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, cá nhân chủ nghĩa, tham ô, tham nhũng, lãng phí, vụ lợi, cục bộ, địa phương, lợi ích nhóm và

những biểu hiện tiêu cực khác đều là những hành động phá hoại uy tín, thanh danh, ảnh hưởng xấu đến năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng cũng như của toàn Đảng. Để bảo vệ Đảng, hơn ai hết, mỗi đảng viên phải thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ Đảng, đồng thời tích cực, chủ động, tuyên truyền, giải thích cho quần chúng hiểu rõ đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, có thái độ kiên quyết trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Mỗi đảng viên vừa là chiến sĩ tiên phong trong thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết, đồng thời phải là chiến sĩ tiên phong trong công tác bảo vệ Đảng, trước hết là tự giữ gìn, bảo vệ tư cách, phẩm chất, uy tín đảng viên của mình.

### ***1.2.2. Nhiệm vụ của đội ngũ đảng viên hiện nay***

Nhiệm vụ của đảng viên hiện nay được quy định tại Điều 2 Điều lệ Đảng:

“1. Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

2. Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Chấp hành quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

3. Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở; tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê

binh và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; sinh hoạt đảng và đóng đảng phí đúng quy định”<sup>7</sup>.

Trước hết, mỗi đảng viên cần nhận thức rằng các nhiệm vụ trên đây không chỉ là những nhiệm vụ chung cho đội ngũ đảng viên toàn Đảng, mà đó chính là những nhiệm vụ của mỗi đảng viên hiện nay. Dù ở bất cứ vị trí công tác nào và bất cứ lúc nào, mỗi đảng viên cũng đều phải quán triệt và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ nêu trên, trong đó cần chú trọng những yêu cầu đặc thù trên từng lĩnh vực, địa bàn công tác và ở từng loại hình tổ chức cơ sở đảng mình tham gia sinh hoạt, cụ thể:

- *Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở xã*: cần chú ý phát huy vai trò tiên phong trong nghiên cứu, tìm hiểu các quan điểm, chủ trương của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và nông dân; về pháp luật quản lý đất đai; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi ở nông thôn; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, nhất là công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; về xây dựng nông thôn mới, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”; phát huy dân chủ, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh...

- *Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở phường, thị trấn*: tiên phong đi đầu trong tuyên truyền, gương mẫu thực hiện các quy định về trật tự đô thị và trật tự an toàn xã hội; về xây dựng và quản lý đô thị văn minh; về vấn đề nước sạch, giữ gìn an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, sinh thái; về phát triển kinh tế hộ, kinh tế dịch vụ, quản lý thị trường; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh”; các vấn đề phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh; vấn đề quản lý, phát triển hạ tầng giao thông đô thị; vấn đề lao động, việc làm, quản lý dân cư; quản lý trật tự an toàn xã hội...

- *Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan*: chú trọng nâng cao nhận thức các vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, thẩm quyền, trách nhiệm, quy chế, quy định về văn hóa công sở, lễ lối làm việc, mối quan hệ công tác; tích cực học tập, nâng cao trình độ mọi mặt, nâng cao năng lực tham

---

<sup>7</sup> Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, tr.8-10.

muu, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống; nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện đối với cấp dưới... Tùy công tác ở các cơ quan đảng hay cơ quan nhà nước mà đảng viên phải nắm vững và thành thạo kỹ năng theo các yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau.

- *Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở đơn vị sự nghiệp*: tùy từng loại hình đơn vị sự nghiệp, nhưng các đảng viên công tác ở các đơn vị này cần tiên phong trong nghiên cứu, học tập, nắm vững các chủ trương, nghị quyết của Đảng, định hướng, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực cụ thể như khoa học, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, báo chí, xuất bản...; nâng cao ý thức, tinh thần phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- *Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp nhà nước*: tiên phong nắm vững chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế nhà nước; về quản lý đầu tư và phát triển các ngành, các lĩnh vực, các vùng kinh tế; vấn đề liên doanh, liên kết trong sản xuất, kinh doanh; vấn đề thực hiện các quy định, các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý kinh tế, quản lý vốn nhà nước, quản lý phát triển doanh nghiệp; vấn đề kinh tế đối ngoại; vấn đề chống tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong quản lý đầu tư; vấn đề xây dựng và phát triển văn hóa, uy tín, thương hiệu doanh nghiệp. - *Đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng ở đơn vị lực lượng vũ trang*: tiên phong trong học tập, rèn luyện, nâng cao lòng yêu nước, trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân; nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, ý chí kiên cường, kiên quyết bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền lãnh thổ, độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội; giữ vững trật tự an toàn xã hội, vì an ninh Tổ quốc; tích cực học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt, nắm vững chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng trong giai đoạn mới, xây dựng lực lượng Quân đội, Công an chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; rèn luyện tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

- *Đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu*: tiên phong trong việc học tập, rèn luyện nâng cao trình độ lý luận chính

trị, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, tư duy, tầm nhìn chiến lược; phong cách lãnh đạo, phong cách ứng xử, phong cách làm việc dân chủ, khoa học, nói đi đôi với làm, lý luận gắn liền với thực tiễn...; kiên định lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; giữ gìn tư cách, phẩm chất chính trị đạo đức, lối sống, chống suy thoái, làm gương cho cán bộ, đảng viên và quần chúng noi theo.

Ở mỗi lĩnh vực, ngành nghề, cơ quan, đơn vị và vị trí công tác, mỗi đảng viên cần quán triệt, thấm nhuần và tự giác thực hiện theo các yêu cầu, tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung công việc, nhiệm vụ cụ thể, trong các mối quan hệ, điều kiện, hoàn cảnh cụ thể khác nhau. Vấn đề quan trọng nhất, dù ở bất cứ cương vị, vị trí, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực công tác nào, mỗi đảng viên đều phải nhận thức và hành động vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng, luôn tự kiểm điểm, soi lại bản thân mình và không cảm thấy lỗi lầm, hổ thẹn với chính bản thân mình, với đồng chí, đồng đội và tổ chức đảng, đều thấy phấn khởi, tự hào, hài lòng về quá trình công tác, làm việc, có những đóng góp dù là rất nhỏ bé của mình trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và trong công tác xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

## **2. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN**

### **2.1. Khái quát thực trạng chất lượng tổ chức cơ sở đảng**

#### **2.1.1. Ưu điểm**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nhận định:

“Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm hơn và có chuyển biến tích cực. Số lượng đảng viên tiếp tục tăng, số lượng tổ chức cơ sở đảng giảm do được kiện toàn phù hợp với việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị<sup>8</sup>, góp phần giảm chi ngân sách nhà nước.

---

<sup>8</sup> Tính đến ngày 30-9-2020, toàn Đảng có 52.125 tổ chức cơ sở đảng (24.788 đảng bộ cơ sở, 27.337 chi bộ cơ sở), giảm 4.951 tổ chức cơ sở đảng so với đầu nhiệm kỳ; trực thuộc đảng ủy cơ sở có 2.487 đảng bộ bộ phận và 227.328 chi bộ với 5.192.533 đảng viên, tăng 568.638 đảng viên so với đầu nhiệm kỳ.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tổng kết một số nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và ban hành một số chủ trương mới<sup>9</sup>; rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng<sup>10</sup>.

Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương kiện toàn tổ chức cơ sở đảng theo Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy đã được Bộ Chính trị phê duyệt<sup>11</sup>. Tổ chức đảng trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động. Công tác xây dựng tổ chức đảng ở ngoài nước được quan tâm hơn. Kết thúc hoạt động của chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn, chuyển đảng viên về sinh hoạt với các chi bộ khu dân cư, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ.

Nhiều cấp ủy cơ sở đã đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác; tập trung lãnh đạo giải quyết những vấn đề khó khăn, phức tạp ở cơ sở. Hầu hết các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị<sup>12</sup>. Chủ trương và mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân được thực hiện ở hầu hết các xã, phường, thị trấn; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi đủ điều kiện; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở<sup>13</sup>. Hầu hết cấp ủy viên các cấp được phân công theo dõi, phụ trách các

---

<sup>9</sup> Kết luận số 38-KL/TW, ngày 13-11-2018 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21-1-2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18-3-2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22-9-2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới...

<sup>10</sup> Hiện nay có 29 quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng.

<sup>11</sup> Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15-3-2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 16-KL/TW ngày 7-7-2017 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021.

<sup>12</sup> Tính đến ngày 30-9-2020, cơ quan hành chính 81,1%; đơn vị sự nghiệp 87,21%, doanh nghiệp nhà nước 85,38%.

<sup>13</sup> Tính đến ngày 30-9-2020, cả nước có 26.649 bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; 27.296 bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác mặt trận; 2.239 bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và trưởng ban công tác mặt trận.

tổ chức đảng trực thuộc, trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ; nhiều nơi phân công đảng viên theo dõi, phụ trách hộ gia đình, góp phần nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

Chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên; nhiều cấp ủy đã ban hành hướng dẫn nội dung sinh hoạt đối với từng loại hình chi bộ, ban hành tiêu chí cụ thể đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nhiều chi bộ đã đưa việc tự phê bình và phê bình, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nội dung sinh hoạt hằng tháng; tăng cường sinh hoạt chuyên đề, từng bước khắc phục tình trạng đơn điệu, hình thức trong sinh hoạt đảng.

Các cấp ủy, tổ chức đảng đã cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, từng đối tượng đảng viên. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên thực chất hơn, sát với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Công tác khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đúng đối tượng hơn”<sup>14</sup>.

### **2.1.2. Hạn chế**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nhận định: “Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn thấp. Công tác rèn luyện, quản lý đảng viên ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức; còn thiếu chặt chẽ; có nơi còn buông lỏng sinh hoạt đảng, chất lượng sinh hoạt chưa cao, sinh hoạt chi bộ ở nhiều nơi vẫn còn hình thức; tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu. Một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu. Công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước còn lúng túng, hạn chế”<sup>15</sup>.

*Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng* tại Đại hội XIII nhấn mạnh: “Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn thấp, nhất là việc tổ chức thực hiện nghị quyết và khả năng phát hiện,

---

<sup>14</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.II, tr.185-188.

<sup>15</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.91-92.

đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở. Công tác xây dựng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước còn lúng túng, hạn chế<sup>16</sup>; công tác phát triển đảng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, vùng nông thôn và trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước còn nhiều khó khăn. Sinh hoạt chi bộ ở nhiều nơi vẫn còn hình thức, sinh hoạt chuyên đề chưa được coi trọng, tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu. Tỷ lệ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa là đảng viên còn cao<sup>17,18</sup>.

## **2.2. Thực trạng chất lượng đội ngũ đảng viên**

### **2.2.1. Ưu điểm**

Tại thời điểm ngày 31-12-2020, toàn Đảng có 5.224.156 đảng viên<sup>19</sup>; cơ cấu đảng viên chuyên biến theo hướng tích cực, tỷ lệ đảng viên trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số, người theo tôn giáo ngày càng tăng<sup>1</sup>. Nhìn chung, đội ngũ đảng viên của Đảng hiện nay có sự trưởng thành về nhiều mặt, cả về số lượng và chất lượng, trong đó đặc biệt là về trình độ lý luận chính trị, trình độ học vấn và kinh nghiệm, năng lực hoạt động thực tiễn trên các lĩnh vực đời sống xã hội trong công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, sự nghiệp quốc phòng, an ninh. Tuyệt đại đa số đảng viên giữ vững phẩm chất chính trị, đạo đức, tư cách người đảng viên, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đảng viên trong bối cảnh mới, xuất hiện nhiều tấm gương tiên phong, gương mẫu đi đầu của đảng viên trên các lĩnh vực, ngành nghề công tác, sống có trách nhiệm, gắn bó mật thiết với nhân dân, tích cực tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhiều tấm gương cán bộ, chiến sĩ, đảng viên không quản ngại khó khăn, gian khổ, sẵn sàng hy sinh thân mình khi thực hiện nhiệm vụ.

---

<sup>16</sup> Tính đến ngày 30-9-2020, tỷ lệ tổ chức đảng chỉ chiếm 0,54% trong tổng số doanh nghiệp tư nhân; tỷ lệ đảng viên chỉ chiếm 1,2% tổng số lao động trong doanh nghiệp tư nhân.

<sup>17</sup> Tính đến ngày 30-9-2020, tỷ lệ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa là đảng viên là 19,83%.

<sup>18</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.II, tr.189-190.

<sup>19</sup> Trong đó: ở xã, phường, thị trấn có 3.440.748 đảng viên (65,8%); ở các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp



Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, công tác phát triển đảng viên tiếp tục được cấp ủy các cấp quan tâm lãnh đạo thực hiện đạt kết quả tích cực. Từ đầu nhiệm kỳ đến ngày 31-12-2020, toàn Đảng đã kết nạp 924.680 đảng viên. Nhiều tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương có tỷ lệ kết nạp đảng viên tăng bình quân hàng năm cao<sup>2</sup>. Tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên cơ bản được tuân thủ nghiêm túc. Việc kết nạp lại người vào Đảng, có 784.067 đảng viên (15%); ở các doanh nghiệp, hợp tác xã là 402.022 đảng viên (7%); ở cơ sở khác 20.605 đảng viên (0,39%)...

<sup>1</sup> Trong số 924.680 đảng viên mới được kết nạp, 67,67% là đoàn viên, 43,72% là nữ, 5,8% là công nhân, 12,2% là nông dân, 23,5% là học sinh, sinh viên, 15,35% là người dân tộc thiểu số.

<sup>2</sup> Hậu Giang (14,7%); Vĩnh Phúc (14%); Đảng ủy ngoài nước (10,1%); Bắc Ninh (8,9%); Lào Cai (8,8%); Ninh Bình (7,5%); Bà Rịa - Vũng Tàu (7,5%); Quân ủy Trung ương (6,1%); Gia Lai (6,0%); Thái Nguyên (5,5%); Bạc Liêu (3,4%); Cao Bằng (3,3%); Cần Thơ (3,1%)...

nap đảng viên trong một số trường hợp đặc biệt được các cấp ủy xem xét thận trọng, khách quan, bảo đảm đúng quy trình, thủ tục. Hầu hết đảng viên mới kết nạp đều có ý chí rèn luyện, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động ở cơ sở.

Cùng với việc quan tâm phát triển đảng viên mới, các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng và có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Nhiều cấp ủy đã cụ thể hóa tiêu chuẩn của người vào Đảng phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. Trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ của đảng viên, nhất là của số đảng viên kết nạp trong nhiệm kỳ này được nâng lên<sup>20</sup>.

---

<sup>20</sup> Tính đến ngày 31-12-2020, có 2.403.488 đảng viên có trình độ đại học và cao đẳng; 207.096 đảng viên có trình độ thạc sĩ; 26.086 đảng viên có trình độ tiến sĩ. Trong số 880.155 đảng viên mới được kết nạp từ đầu nhiệm kỳ đến ngày 30-9-2020, có 41,5% có trình độ từ đại học trở lên; 3% là thạc sĩ; 0,15% là tiến sĩ; cơ cấu hợp lý theo hướng trẻ hóa và tăng tỷ lệ nữ (67,67% là đoàn viên; 43,72% là nữ).

Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ trở lên theo đánh giá chất lượng đảng viên hằng năm chiếm tỷ lệ cao.

Quy định của Điều lệ Đảng về nhiệm vụ của đảng viên cơ bản được chấp hành nghiêm túc. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã cụ thể hóa việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên bằng những hình thức phù hợp với năng lực của đảng viên và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần tăng cường quản lý và đánh giá đảng viên chặt chẽ, chính xác hơn. Ý thức trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được phân công có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều nơi đã làm tốt việc phân công cấp ủy viên theo dõi, phụ trách các tổ chức đảng cấp dưới, trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ; nhiều chi bộ đã phân công đảng viên theo dõi, phụ trách hộ gia đình.

Công tác quản lý đảng viên có đổi mới. Thủ tục cho đảng viên được giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng chặt chẽ hơn. Việc chuyển sinh hoạt đảng, nhất là chuyển sinh hoạt đảng ra ngoài nước được đơn giản hóa nhưng vẫn bảo đảm đúng nguyên tắc và tạo thuận lợi cho đảng viên. Việc giải quyết đảng tịch được Trung ương hướng dẫn cụ thể hơn và được các cấp ủy thực hiện nghiêm túc; trong quá trình giải quyết đảng tịch có sự phối hợp chặt chẽ giữa cấp trên và cấp dưới, một số trường hợp đặc biệt khó khăn, cấp tỉnh, cấp huyện đã trực tiếp về chi bộ, cấp ủy cơ sở nơi đảng viên đang sinh hoạt hoặc đã từng sinh hoạt nắm tình hình và giải quyết kịp thời.

### **2.2.2. Hạn chế**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ: “công tác phát triển đảng viên ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, vùng nông thôn còn nhiều khó khăn. Việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên ở một số nơi còn chưa thực chất. Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””<sup>21</sup>.

---

<sup>21</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.92.

Việc kết nạp đảng viên một số nơi còn chạy theo số lượng, chưa coi trọng đúng mức chất lượng; động cơ vào Đảng của một số cá nhân chưa đúng đắn. Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên chưa được quan tâm đúng mức; việc rà soát, sàng lọc đảng viên chưa thường xuyên, thiếu cương quyết. Tính tiên phong, gương mẫu và phẩm chất đạo đức của một bộ phận đảng viên giảm sút; số đảng viên bỏ sinh hoạt đảng phải xóa tên có xu hướng tăng<sup>1</sup>.

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, có không ít đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>22</sup>. Đặc biệt là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ đảng viên. Đảng ta đã nhận định: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp, cùng với sự phân hóa giàu nghèo và sự yếu kém trong quản lý, điều hành của nhiều cấp, nhiều ngành làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước. Việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

<sup>1</sup> Số đảng viên bỏ sinh hoạt đảng phải xóa tên trong 3 năm 2016, 2017 và 2018 lần lượt là: 2.414, 3.084 và 3.521.

chưa thực sự thường xuyên, đi vào chiều sâu, ở một số nơi còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao, làm theo chưa đạt yêu cầu”<sup>23</sup>.

---

<sup>22</sup> Chỉ tính trong 4 năm (từ năm 2016 đến năm 2019) đã kiểm tra 220.560 tổ chức đảng và 1.060.542 đảng viên; ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 13.619 tổ chức đảng và 40.941 đảng viên. Qua kiểm tra đã thi hành kỷ luật 1.063 tổ chức đảng và 45.990 đảng viên bằng các hình thức khác nhau. Riêng Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra 47 tổ chức đảng, 52 đảng viên, trong đó có 9 đồng chí Ủy viên Trung ương và thi hành kỷ luật 92 đảng viên. Các cấp ủy đã giám sát 145.535 tổ chức đảng và 494.270 đảng viên; ủy ban kiểm tra các cấp đã giám sát 151.214 tổ chức đảng và 102.484 đảng viên. Ủy ban kiểm tra các cấp đã nhận được 80.986 đơn, thư tố cáo, phản ánh tổ chức đảng, đảng viên, trong đó đơn phải giải quyết là 20.751; đã giải quyết tố cáo 6.847 đảng viên, sau giải quyết tố cáo có kết luận đúng, đúng một phần là 3.439 đơn (chiếm 50,2%); đã giải quyết tố cáo 243 tổ chức đảng, đã kết luận tố cáo đúng có vi phạm đối với 74 tổ chức đảng, đúng một phần đối với 120 tổ chức đảng, phải thi hành kỷ luật 9 tổ chức đảng. Cấp ủy các cấp đã giải quyết khiếu nại của 484 đảng viên, đã giải quyết xong 443 trường hợp (đạt 91,3%), kết quả giữ nguyên hình thức kỷ luật 359 trường hợp, tăng hình thức kỷ luật 15 trường hợp, giảm hình thức kỷ luật 46 trường hợp, xóa kỷ luật 23 trường hợp; ủy ban kiểm tra các cấp đã giải quyết khiếu nại của 486 đảng viên, đã giải quyết xong 436 trường hợp (đạt 92,0%), kết quả giữ nguyên hình thức kỷ luật 277 trường hợp, tăng hình thức kỷ luật 13 trường hợp, giảm hình thức kỷ luật 98 trường hợp, xóa kỷ luật 48 trường hợp.

<sup>23</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, tr.173.

### 3. QUAN ĐIỂM, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN THEO TÌNH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

#### **3.1. Quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng**

##### **3.1.1. Quan điểm, nhiệm vụ**

Quan điểm, nhiệm vụ củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng đã được Đảng ta nêu trong nhiều văn kiện trước đây. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với tiến trình đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị”<sup>24</sup>.

##### **3.1.2. Giải pháp nâng cao chất lượng, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng**

*Một là*, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

Đây là nhiệm vụ và giải pháp quan trọng, tất yếu bởi hiện nay, toàn Đảng đã và đang triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã xác định: Từ năm 2021 đến năm 2030: (1) hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; (2) phân định rõ

---

<sup>24</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.185-186.

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; (3) tiếp tục cụ thể hóa, thể chế hóa chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; (5) cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã xác định yêu cầu: (1) đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; (2) giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; (3) cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao, giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp; (4) tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức.

Có thể nói, những nhiệm vụ trên đặt ra rất nhiều yêu cầu đối với việc đổi mới, kiện toàn mô hình tổ chức của các tổ chức cơ sở đảng trong hệ thống chính trị phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nhằm bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

*Hai là, rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng.*

Để hệ thống các tổ chức cơ sở đảng hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, không trùng chéo chức năng, nhiệm vụ thì việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ là hết sức cần thiết. Hơn nữa, Ban Bí thư đã ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng cách nay đã lâu, có quy định đã trên 10 đến 15 năm, nhiều quy định chưa được tổng kết, đánh giá quá trình tổ chức thực hiện. Cùng với việc kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và những thay đổi của thực tiễn, việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện các quy định cũ và ban hành các quy định mới là rất cần thiết.

*Ba là*, nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở.

Cùng với việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, việc bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở cũng được đặt ra cấp thiết. Thực tế cho thấy, không có quy chế hoặc quy chế không rõ ràng thì chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức cũng như việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, mối quan hệ công tác giữa các tập thể, cá nhân sẽ không cao, thậm chí gây rối hoặc mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ.

*Bốn là*, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy.

Cấp ủy là cơ quan hạt nhân lãnh đạo của các tổ chức cơ sở giữa hai kỳ đại hội. Chất lượng cấp ủy, trước hết là chất lượng từng cấp ủy viên quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, theo đó cũng quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng. Vì vậy, việc nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy là rất quan trọng. Để đáp ứng yêu cầu này, hiện nay các cấp ủy, nhất là cấp trên cơ sở cần có kế hoạch cụ thể để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, bản lĩnh chính trị, kiến thức, kỹ năng lãnh đạo và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên. Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với các ban đảng Trung ương và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xây dựng các chương trình bồi dưỡng chức danh bí thư, cấp ủy viên cơ sở một cách thống nhất, đưa vào chương trình, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cấp ủy.

*Năm là*, thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị.

Đại hội XIII của Đảng chủ trương cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân, bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở những nơi đủ điều kiện; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận. Thực tiễn cho thấy mô hình này đã đem lại hiệu quả, vừa giảm chức danh cán bộ chủ chốt ở cơ sở, vừa

góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, triển khai thực hiện, đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng nhanh đi vào cuộc sống. Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã chỉ rõ thực hiện nghiêm chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi đủ điều kiện. Lựa chọn, giới thiệu đảng viên có phẩm chất, năng lực, uy tín để nhân dân bầu làm trưởng thôn, bản, tổ dân phố, sau đó tiến hành kiện toàn chi ủy, bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, tổ dân phố. Thực hiện tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở gắn với việc khoán kinh phí đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố.

*Sáu là, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.*

Đây là giải pháp vừa cơ bản, thường xuyên, vừa có tính cấp thiết xuất phát từ đặc thù và các tính chất, nguyên tắc hoạt động của các tổ chức đảng. Với các tính chất: lãnh đạo, giáo dục, chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ, đảng bộ, các nghị quyết, quyết định lãnh đạo của tổ chức đảng cũng từ sinh hoạt đảng mà ra; các nội dung công tác tư tưởng, công tác giáo dục, công tác tổ chức, cán bộ, tự phê bình và phê bình... cũng được thực hiện trong sinh hoạt đảng. Sinh hoạt chi bộ vừa là sinh hoạt lãnh đạo, sinh hoạt tư tưởng, sinh hoạt học tập... cho nên, đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những nội dung cốt lõi, chìa khóa của thành công đối với hoạt động lãnh đạo và hoạt động xây dựng nội bộ đảng.

*Bảy là, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các chi bộ, đảng viên vi phạm quy định, nguyên tắc sinh hoạt đảng.*

Hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng cũng như hoạt động của bất cứ thiết chế hay tổ chức bộ máy nào do con người tạo ra cũng như bản thân cơ thể sống, sức khỏe của con người, trong quá trình hoạt động, định kỳ hoặc đột xuất cần phải có hoạt động kiểm tra, theo dõi, giám sát để phát hiện những ưu điểm, hạn chế, những vấn đề đúng đắn, phù hợp hoặc những vấn đề bất cập hay sai sót, khuyết điểm, bệnh tật để từ đó có biện pháp sửa chữa, điều chỉnh hay chữa trị, xử lý kịp thời. Hoạt động kiểm tra, giám sát và xử lý, thi hành kỷ luật đảng đối với các tổ chức đảng và đảng viên là một yêu cầu tất yếu. Chỉ có qua kiểm tra, giám

sát thường xuyên hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, mới phát hiện được các hạn chế, khuyết điểm hay sai phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Các nguyên tắc, quy chế, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là do con người - những cán bộ, đảng viên của Đảng thực hiện với biết bao chi phối về tư tưởng, tinh thần, vật chất, tình cảm, ý chí chủ quan... rất dễ khiến cán bộ, đảng viên, thậm chí cả tập thể phạm sai lầm, khuyết điểm phải xử lý kỷ luật.

*Tám là*, nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện thí điểm việc tổ chức sinh hoạt đảng theo tổ đảng ở những chi bộ có đông đảng viên.

Đây là giải pháp xuất phát từ những bất cập trong thực tiễn. Hiện nay, do nhiều yếu tố dẫn đến số lượng đảng viên trong cùng một chi bộ đông hơn số lượng quy định 30 đảng viên, thậm chí có những chi bộ tổ dân phố, khu dân cư hoặc chi bộ cơ quan, đơn vị có trên dưới 100 đảng viên dẫn đến việc sinh hoạt gặp nhiều khó khăn, nhất là sinh hoạt kiểm điểm phê bình hoặc sơ kết, tổng kết, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Theo quy định của Điều lệ Đảng hiện hành, chi bộ (bao gồm cả chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở) là đơn vị tổ chức nhỏ nhất trong hệ thống tổ chức của Đảng, trong mỗi chi bộ có đông đảng viên thường có các tổ chức đảng, vì vậy việc chia và tổ chức sinh hoạt đảng theo tổ là giải pháp phù hợp, vừa không vi phạm quy định của Điều lệ Đảng, vừa đảm bảo nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng hiện nay.

*Chín là*, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, đảng bộ, chi bộ, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong tự phê bình và phê bình, nhất là ở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và các loại hình doanh nghiệp. Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm nghiêm túc, thực chất. Cấp ủy, bí thư cấp ủy phải chịu trách nhiệm về mọi mặt công tác tại cơ sở; nếu địa phương, cơ quan, đơn vị xảy ra tham nhũng, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ hoặc mất ổn định chính trị thì cấp ủy, bí thư cấp ủy phải bị xem xét xử lý kỷ luật.



## **3.2. Quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ đảng viên**

### **3.2.1. Quan điểm, nhiệm vụ**

*Báo cáo chính trị* tại Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Nâng cao chất lượng đảng viên. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại đảng viên bảo đảm thực chất. Phát hiện, quy hoạch, bồi dưỡng, phát huy vai trò của những đảng viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ chủ chốt các cấp. Coi trọng công tác phát triển đảng viên, bảo đảm số lượng, chất lượng... Phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng những thanh niên ưu tú trưởng thành trong phong trào lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang, tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng”<sup>25</sup>.

*Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng* tại Đại hội XIII nhấn mạnh: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân của cán bộ, đảng viên. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, củng cố và không ngừng nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng”<sup>26</sup>.

### **3.2.2. Những giải pháp chủ yếu xây dựng đội ngũ đảng viên hiện nay**

Để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, toàn Đảng cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp được nêu trong nhiều văn kiện, quy định của Đảng. Trong văn kiện Đại hội XIII, Đảng ta nhấn mạnh những giải pháp chủ yếu sau đây:

*Một là*, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng, nhân sinh quan cách mạng cho đảng viên.

Đây là giải pháp thường xuyên, nhưng cũng là giải pháp có tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong bối cảnh toàn Đảng tăng cường lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển kinh tế số,

---

<sup>25</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.186-187.

<sup>26</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.II, tr.229-230.

xã hội số; đồng thời trong Đảng có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Yêu cầu của việc giáo dục chính trị, tư tưởng lần này là gắn giáo dục tư tưởng chính trị chung trong toàn Đảng với giáo dục nhiệm vụ chính trị của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng ở các loại hình, lĩnh vực, địa phương khác nhau. Cùng với đó, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chú trọng giáo dục lý tưởng, nhân sinh quan cách mạng cho đảng viên. Nếu không có lý tưởng sống, phấn đấu, cống hiến cho cách mạng, cho Đảng, đất nước và nhân dân, đảng viên khó giữ được phẩm chất chính trị, đạo đức, tư cách của người đảng viên, chiến sĩ tiên phong trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc.

Để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng, nhân sinh quan cho đảng viên, các cấp ủy, tổ chức đảng cần thực hiện nhiều giải pháp, từ đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đến tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, tổ chức thăm quan các di tích lịch sử cách mạng, các mô hình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, tuyên truyền, học tập những tấm gương điển hình tiên tiến.

*Hai là*, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng những đoàn viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, nghiên cứu khoa học, trong lực lượng vũ trang, tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp.

Đây là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên ngay từ đầu vào khi mới kết nạp. Đại hội XIII của Đảng cũng chỉ rõ phải chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng những đoàn viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, đó là những công nhân, nông dân và các tầng lớp, những người lao động chân chính khác; trong học sinh, sinh viên, học viên các học viện, nhà trường; trong đội ngũ trí thức, công chức, viên chức trong các cơ quan khoa học, các đơn vị sự nghiệp khoa học - công nghệ; các cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang... để tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp.

Để đáp ứng được những yêu cầu này, các cấp ủy, tổ chức đảng trong các lĩnh vực trên cần quan tâm và có các kế hoạch cụ thể về bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên trong các lĩnh vực, ngành nghề, cơ quan, đơn vị, phân công đảng viên hướng dẫn, giúp đỡ, coi đây là một tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên hàng năm.

*Ba là, đẩy mạnh phát triển về số lượng, nâng cao chất lượng đảng viên ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo theo phương châm “Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên”.*

Đây vừa là quan điểm chỉ đạo nhưng cũng là nhiệm vụ, giải pháp để phát triển đảng viên ở các vùng, các địa bàn còn ít hoặc chưa có đảng viên. Với trách nhiệm của một đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn xã hội, hệ thống tổ chức đảng được lập tương ứng với hệ thống tổ chức hành chính 4 cấp của Nhà nước, ở đâu có sự quản lý của Nhà nước, ở đâu có quần chúng, ở đó có sự lãnh đạo của Đảng và ở đó phải có đảng viên, vừa là hạt nhân lãnh đạo, là chiến sĩ tiên phong của Đảng trên từng địa bàn, mỗi đảng viên còn là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, vừa tuyên truyền, giáo dục, tổ chức quần chúng thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vừa nắm bắt tình hình, tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và sáng kiến của quần chúng nhân dân, kịp thời báo cáo, đề xuất với tổ chức đảng.

*Bốn là, tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.*

Đây là hệ thống các yêu cầu, biện pháp rất quan trọng để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong bất cứ giai đoạn, thời kỳ nào. Không có giáo dục, bồi dưỡng một cách bài bản, có kế hoạch, có tổ chức, nhiều đảng viên sẽ không có ý thức trách nhiệm, động lực phấn đấu nâng cao trình độ, phẩm chất, năng lực mọi mặt. Không có rèn luyện, đảng viên không thể trưởng thành nhanh chóng và phát triển toàn diện. Không có quản lý chặt chẽ, khoa học, đảng viên sẽ buông lỏng ý thức tổ chức kỷ luật, không được rèn luyện để vi phạm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, dễ suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống. Cũng giống như cơ thể sống, không thường xuyên rà soát, sàng lọc, kịp thời và kiên quyết đưa những

người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, kỷ luật đảng sẽ không nghiêm, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu suy giảm, Đảng sẽ rơi vào suy thoái từ bộ phận đến diện rộng và toàn Đảng.

*Năm là*, thường xuyên rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục trong công tác quản lý đảng viên.

Hiện nay công tác quản lý đảng viên được thực hiện với các nội dung cơ bản:

*Thứ nhất*, quản lý đảng viên về tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, trong đó trọng tâm là quản lý việc đảng viên chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của cấp ủy cấp trên, cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp; thái độ, lập trường, tư tưởng, ý thức chính trị của đảng viên; việc thực hiện các quy định về chuẩn mực đạo đức, lối sống trong cơ quan, đơn vị, đạo đức nghề nghiệp, quy định về nêu gương...

*Thứ hai*, quản lý đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trọng tâm là quản lý việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ của cấp ủy viên; chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao khác theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vị trí việc làm và quy định của cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm và các nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân...

*Thứ ba*, quản lý hồ sơ đảng viên, đảm bảo việc quản lý hồ sơ đảng viên chặt chẽ theo quy định; thực hiện việc rà soát, bổ sung hồ sơ đảng viên hàng năm. Thực hiện tốt việc cập nhật hồ sơ đảng viên, chuẩn bị các điều kiện để xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, số hóa dữ liệu đảng viên.

*Thứ tư*, quản lý các mối quan hệ xã hội và sinh hoạt đời thường của đảng viên. Đây là nội dung khá nhạy cảm, phức tạp, có quan hệ đến quyền, đời tư cá nhân đảng viên. Tuy nhiên, bằng nhiều kênh và biện pháp khác nhau theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật, cấp ủy, tổ chức đảng nơi quản lý đảng viên có trách nhiệm theo dõi, nắm bắt hoặc yêu cầu đảng viên báo cáo về mối quan hệ xã hội khi cần thiết.

## **CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN**

1. Những vấn đề đặt ra và giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng hiện nay? Liên hệ đảng bộ, chi bộ nơi đồng chí công tác.

2. Những vấn đề đặt ra và giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng hiện nay? Liên hệ địa phương, cơ quan đồng chí công tác.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Ban Bí thư: *Các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng*.

2. *Hướng dẫn số 21-HD/TCTW ngày 18-10-2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý.*

3. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, II.